

Đề thi chính thức

(Đề thi có 01 trang)

Câu 1 (5,0 điểm)

Cho bảng dữ liệu sau:

Thời gian (A)	Nội dung sự kiện (B)
Tháng 8/1945	Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN.
Tháng 8/1967	Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.
Tháng 2/1976	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.
Tháng 7/1995	Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali.

Em hãy:

- Ghép nối thời gian ở cột A phù hợp với nội dung sự kiện ở cột B.
- Làm rõ tác động của từng sự kiện trên đối với khu vực Đông Nam Á.

Câu 2 (5,0 điểm)

Bằng những kiến thức lịch sử đã học, em hãy giải thích vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay các nước trên thế giới, trước hết là các nước lớn vẫn mâu thuẫn với nhau về quyền lợi nhưng không dẫn đến Chiến tranh thế giới như thời gian nửa đầu thế kỉ XX?

Câu 3 (5,0 điểm)

Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra nhiệm vụ, hình thức đấu tranh của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1936 - 1939 như thế nào? Cho biết nhận xét của em về chủ trương trên. Điều này để lại bài học kinh nghiệm gì cho hiện nay?

Câu 4 (5,0 điểm)

Trên cơ sở phân tích cục diện chiến trường Đông Dương, em hãy trình bày và nhận xét chủ trương của Đảng Lao động Việt Nam trong việc làm phá sản các kế hoạch xâm lược của Pháp - Mĩ trong những năm 1953 - 1954.

---HẾT---

Họ và tên thí sinh :SKD :

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM										
1	Cho bảng dữ liệu sau:	5										
	- Ghép nối thời gian ở cột A phù hợp với nội dung sự kiện ở cột B. <table><tr><th>Thời gian (A)</th><th>Nội dung (B)</th></tr><tr><td>Tháng 8/1945</td><td>Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.</td></tr><tr><td>Tháng 8/1967</td><td>Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.</td></tr><tr><td>Tháng 2/1976</td><td>Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali.</td></tr><tr><td>Tháng 7/1995</td><td>Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN.</td></tr></table>	Thời gian (A)	Nội dung (B)	Tháng 8/1945	Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.	Tháng 8/1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.	Tháng 2/1976	Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali.	Tháng 7/1995	Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN.	1.0 Mỗi ý (0.25)
Thời gian (A)	Nội dung (B)											
Tháng 8/1945	Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.											
Tháng 8/1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.											
Tháng 2/1976	Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali.											
Tháng 7/1995	Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN.											
	Làm rõ tác động của từng sự kiện trên đối với khu vực đông Nam Á - Tháng 8/1945: Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện: + Tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho các dân tộc Đông Nam Á nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa phát xít, thực dân. (0.25) + Ở Đông Nam Á, có 3 nước tuyên bố độc lập (0.25) : In-đô-nê-xi-a (17/8/1945), Việt Nam (19/8/1945), Lào (tháng 8/1945, nhân dân Lào nổi dậy giành độc lập và ngày 12/10/1945, tuyên bố vương quốc độc lập có chủ quyền. (0.25) + Một số nước khác như Mã lai, Miến Điện, Phi-lip-pin nổi dậy chống ách chiếm đóng của phát xít Nhật (giải phóng một số vùng lãnh thổ) (0.25)	1.0										
	- Tháng 8/1967: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập: + Tổ chức ASEAN thành lập, với mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực (0.25) đã mở ra thời kì hợp tác cùng phát triển, thời kì hội nhập thế giới. (0.25) + Tạo điều kiện cho các quốc gia thành viên liên kết với nhau không chỉ để phát triển kinh tế mà còn giảm bớt sức ép của các cường quốc bên ngoài. (0.25) + Các nước trong khu vực sẽ tìm kiếm tiếng nói chung để giải quyết xung đột bằng con đường hòa bình, góp phần duy trì hòa bình và an ninh khu vực. (0.25)	1.0										
	Tháng 2/1976: Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali: + Hiệp ước Bali đã xác định những nguyên tắc cơ bản các trong quan hệ giữa các nước, mở ra bước phát triển mới cho tổ chức ASEAN, (0.25) đưa ASEAN ngày càng có vị thế cao trên trường quốc tế. (0.25) + ASEAN có điều kiện mở rộng tổ chức, kết nạp thành viên mới: Brunây (1984), Việt Nam (1995)... (0.25) + ASEAN đẩy mạnh hợp tác kinh tế, văn hóa nhằm xây dựng một cộng đồng ASEAN về kinh tế, an ninh, văn hóa (0.25)	1.0										
	- Tháng 7/1995: Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN: + Từ khi Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN đã tạo điều kiện cho các nước Lào, Mianma, Campuchia gia nhập tổ chức này. (0.25) + Việt Nam có những đóng góp quan trọng cho sự hình thành các sáng kiến: (Nêu một số dẫn chứng: Việt Nam là quốc gia có ý tưởng khắc phục những yếu kém, tồn tại của ASEAN, đề xuất giải pháp rút ngắn khoảng cách giàu nghèo của các quốc gia, đề xuất về việc thành lập diễn đàn châu Á - Thái Bình Dương, qua đó thúc đẩy sự phát triển ASEAN (0.25). Việt Nam có những đóng góp tích cực trong việc duy trì hòa bình an ninh khu vực. Đặc biệt là quốc gia rất kiên định trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo. (0.25) + Góp phần tạo thế và lực trong việc duy trì ổn định khu vực, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phát triển hội nhập quốc tế. (0.25)	1.0										

2	Bằng những kiến thức lịch sử đã học, em hãy giải thích vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay các nước trên thế giới, trước hết là các nước lớn vẫn mâu thuẫn với nhau về quyền lợi nhưng không dẫn đến Chiến tranh thế giới như thời gian nửa đầu thế kỉ XX?	5
	- Thế kỷ XX để lại dấu ấn lớn trong tiến trình phát triển nhân loại, đó là thế kỷ của chiến tranh. Đặc biệt là hai cuộc Chiến tranh thế giới nổ ra vào thế kỷ XX: 1914-1918; 1939-1945. (0.25) - Điểm chung của hai cuộc chiến tranh này là đều diễn ra vì mâu thuẫn về quyền lợi, thị trường, thuộc địa (0.5). Như vậy, chiến tranh chính là giải pháp để các cường quốc chọn giải quyết mâu thuẫn. (0.25)	1.0
	- Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc cho đến nay, mâu thuẫn giữa các cường quốc vẫn tiếp tục tồn tại: (0.25). + Từ 1945-1991, trong cục diện chiến tranh lạnh, thế giới chia làm 2 hai cực, hai phe đứng đầu là hai cường quốc Xô – Mĩ (0.25). Mâu thuẫn này đã đẩy thế giới vào tình trạng thách thức đối đầu căng thẳng (0.25), dẫn tới tình trạng chạy đua vũ trang, thành lập các tổ chức quân sự, bao vây cấm vận về kinh tế và các cuộc chiến tranh cục bộ ở nhiều nơi trên thế giới (0.25). Như vậy, giải quyết mâu thuẫn giữa hai cực, 2 phe không thông qua một cuộc chiến tranh thế giới như thời gian nửa đầu thế kỷ XX (0.25). + Từ 1991 đến nay, mâu thuẫn giữa các nước lớn tiếp tục tồn tại, phát triển và được biểu hiện mới trong các mâu thuẫn như (0.25): giữa Mĩ –LBN, giữa LBN – Tây Âu (liên quan đến vấn đề khu vực)...đặc biệt là mâu thuẫn giữa Mĩ-TQ (0.25). Những mâu thuẫn nói trên cũng không đẩy thế giới vào cuộc chiến tranh thế giới như nửa đầu thế kỷ XX. (0.25)	2.0
	- Sở dĩ như vậy vì: + Xuất phát từ những hậu quả khủng khiếp từ hai cuộc chiến tranh thế giới. (0.25) + Từ 1945- nay, LHQ với tư cách tổ chức quốc tế được thành lập với mục tiêu duy trì hòa bình an ninh thế giới có nhiều hoạt động nhằm duy trì hòa bình an ninh thế giới, ngăn chặn cuộc chiến tranh thế giới... (0.25) + Do cuộc CMKHKH hiện đại đã dẫn tới những thành tựu vô cùng to lớn, tích cực (0.25), nhưng cũng có mặt tiêu cực như: nhiều loại vũ khí hủy diệt, nhiều loại hóa chất độc hại mang tính hủy diệt... (0.25). Vì thế nếu cuộc chiến tranh thế giới thứ ba diễn ra giữa các cường quốc thì đó sẽ là cuộc chiến mang tính hủy diệt, không phân thắng bại. (0.25) + Từ 1945- nay nhất là cuối thế kỷ XX, xuất hiện xu thế giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình, bằng ngoại giao trên cơ sở hợp tác quốc tế trên cơ sở nguyên tắc hoạt động của LHQ. (0.25) + Những tác động tiêu cực của cuộc CMKHHCN: sự biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường.... buộc thế giới phải cùng chung tay giải quyết. (0.25) + Từ 1945 – nay, phong trào đấu tranh vì hòa bình, vì dân chủ, vì tiến bộ trên TG phát triển mạnh, phong trào này có tác động nhất định đến chính sách ngoại giao các nước... (0.25)	2.0
3	Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra nhiệm vụ, hình thức đấu tranh của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1936 - 1939 như thế nào? Cho biết nhận xét của em về chủ trương trên. Điều này để lại bài học kinh nghiệm gì cho hiện nay?	5
	Nhiệm vụ, hình thức đấu tranh - Nhiệm vụ: Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền Đông Dương là chống đế quốc và phong kiến; (0.5) nhiệm vụ trực tiếp trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa cùng bè lũ tay sai không chịu thi hành những chính sách của Mặt trận Nhân dân Pháp tại thuộc địa, (0.5). Từ đó, tạm thời hoãn các khẩu hiệu “Đánh đuổi đế quốc Pháp, Đông Dương hoàn toàn độc lập” “Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày nghèo” (0.25) và nêu chủ trương trước mắt là: “Chống phát xít, chống nguy cơ chiến tranh, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình. (0.25) - Hình thức: Kết hợp các hình thức công khai, bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp. (0.5) Thành lập	2.5

	Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương, đến tháng 3 - 1938, đổi thành Mặt trận Dân chủ Đông Dương... (0.5)	
	Nhận xét - Nhiệm vụ cách mạng có sự thay đổi so với phong trào cách mạng những năm 1930 – 1931, (0.25) chưa chống lại toàn bộ thực dân Pháp ở Đông Dương, (0.25) mà chỉ chống bốn phản động thuộc địa, chống phát xít, (0.25) chưa thực hiện nhiệm vụ giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho nông dân. (0.25) - Hình thức đấu tranh rất phong phú, (0.25) nhưng chưa sử dụng bạo lực cách mạng để lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp (0.25)	1.5
	Bài học kinh nghiệm - Lịch sử luôn luôn phát triển, trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể lãnh đạo đất nước phải luôn nhận thức được sự thay đổi của tình hình thế giới, tình hình trong nước (0.5) để kịp thời chuyển hướng nhiệm vụ cách mạng, (0.25) hình thức đấu tranh cho phù hợp thì cách mạng mới thắng lợi. (0.25)	1.0
4	Trên cơ sở phân tích cục diện chiến trường Đông Dương, em hãy trình bày và nhận xét chủ trương của Đảng Lao động Việt Nam trong việc làm phá sản các kế hoạch xâm lược của Pháp - Mĩ trong những năm 1953 - 1954.	5
	Cục diện chiến trường Đông Dương - Pháp thực hiện kế hoạch Nava (1953-1954) : Thực hiện trong vòng 18 tháng, chia làm 2 giai đoạn, kết thúc chiến tranh trong danh dự,... (0.25) để thực hiện chủ trương này, Nava đã tập trung xây dựng 84 tiểu đoàn trên toàn Đông Dương... (0.25). Trung tâm của kế hoạch này là tập trung binh lực (0.25) .Với kế hoạch Nava, cả Pháp và Mỹ đều hy vọng giành thắng lợi quyết định kết thúc chiến tranh. (0.25) Trình bày và nhận xét chủ trương - Chủ trương của ta: Tháng 9/1953, ta tấn công Pháp vào những điểm quan trọng nhưng lực lượng phòng thủ yếu nhằm tiêu hao sinh lực địch và làm phân tán lực lượng địch... (0.5) - Nhận xét: + Chủ trương đúng đắn vì dựa trên phân tích tương quan so sánh lực lượng 2 bên, đánh vào khâu yếu nhất của kế hoạch Nava, đó là mâu thuẫn giữa tập trung binh lực và phân tán lực lượng (0.25), buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó, giữ những địa bàn chiến lược quan trọng... làm cho khối cơ động chiến lược của địch bị chia thành nhiều nơi. (0.25) + Kế thừa nghệ thuật chỉ đạo kháng chiến của cha ông, đặc biệt là nghệ thuật chỉ đạo quân sự của nhà Trần trong kháng chiến chống quân Mông – Nguyên. (0.25) + Chủ trương trên đã làm kế hoạch Nava bước đầu bị thất bại. (0.25)	2.5
	Cục diện chiến trường Đông Dương - Khái quát tình hình sau khi kế hoạch Nava bước đầu bị phá sản: + Pháp buộc phải điều chỉnh kế hoạch (0.25), xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ trở thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương (0.25). Điện Biên Phủ từ chỗ không có trong kế hoạch, lúc này đã trở thành trung tâm của kế hoạch Nava. (0.25) Chủ trương của ta: tháng 12/1953, ta quyết định mở chiến dịch, tấn công Pháp ở Điện Biên Phủ nhằm tiêu diệt lực lượng địch (0.25)...tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao kết thúc chiến tranh (0.25) - Nhận xét: + Chủ trương của Bộ Chính trị khi quyết tâm đánh Điện Biên Phủ, chuyển hướng từ “tiến công vào hướng quan trọng mà địch tương đối yếu” sang tiến công tiêu diệt một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của địch. (0.25) + Điện Biên Phủ là cứ điểm mạnh nhất Đông Dương nhưng lại bộc lộ những hạn chế như: nằm sâu giữa núi rừng Tây Bắc hiểm trở, dễ bị cô lập, chỉ có đường hàng không tiếp tế... (0.25) + Chủ trương quyết chiến với Pháp – Mĩ tại Điện Biên Phủ thể hiện quyết tâm và ý chí của toàn	2.5

	Đảng, toàn quân, toàn dân Việt Nam. (0.25) + Đồng thời đánh vào Điện Biên Phủ là sự kế thừa nghệ thuật kết thúc chiến tranh của dân tộc Việt Nam. Đó là nghệ thuật kết thúc bằng một trận quyết chiến chiến lược nhằm đập tan ý chí xâm lược của thực dân Pháp. (0.25) → Chủ trương đã làm kế hoạch Nava phá sản hoàn toàn. (0.25)	
--	--	--